

KẾ HOẠCH

thực hiện Kế hoạch số 219-KH/UBKTTW, ngày 14/3/2025
của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về triển khai thực hiện chỉ đạo
của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về công tác kiểm tra,
giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng

Thực hiện Kế hoạch số 454-KH/TU, ngày 18/4/2025 của Tỉnh ủy Cao Bằng về thực hiện Kế hoạch số 219-KH/UBKTTW ngày 14/3/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về triển khai thực hiện chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng (*sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 219-KH/UBKTTW*), Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 219-KH/UBKTTW như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng và các nội dung tại Kế hoạch số 219-KH/UBKTTW nhằm thực hiện đổi mới công tác kiểm tra, đẩy mạnh công tác giám sát; xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra, cơ quan Ủy ban kiểm tra đồng bộ, thống nhất, tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện, đổi mới phương pháp, kỹ năng, quy trình công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, bảo đảm khách quan, dân chủ, đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, khả thi.

2. Yêu cầu

Thực hiện đồng bộ, nghiêm túc, hiệu quả các nội dung chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, đảm bảo tính khả thi và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra gắn với hoạt động thực tiễn của Ủy ban kiểm tra trong giai đoạn mới.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; xây dựng hệ thống dữ liệu đồng bộ để hướng đến thực hiện “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu”. Công tác kiểm tra, giám sát phải có trọng tâm, trọng điểm, bám sát yêu cầu thực tiễn, không hình thức, không chạy theo số lượng.

Việc tổ chức thực hiện phải bám sát các quy định của Đảng, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đảm bảo đúng mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra; phải sát, phù hợp với thực tiễn tại đơn vị; phân công rõ người, rõ việc, nêu cao tinh thần chủ động, tự giác, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng.

Việc xây dựng và triển khai kế hoạch phải cụ thể hóa quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

II- NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác giám sát nhằm cảnh báo, phòng ngừa vi phạm từ sớm, từ xa, xác định đây là trọng tâm công tác của Ủy ban Kiểm tra

Cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban kiểm tra trong Đảng bộ chú trọng thực hiện tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng qua các thời kỳ, từ đó xác định những hạn chế, bất cập trong cơ chế, chính sách, những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý đã được chỉ ra qua công tác kiểm tra, giám sát để rút ra những bài học kinh nghiệm.

Ủy ban kiểm tra các cấp trong toàn Đảng bộ thực hiện rà soát, tổng kết, đánh giá các vi phạm thường gặp qua công tác kiểm tra, giám sát (loại vi phạm, nguyên nhân, kết quả xử lý vi phạm,...); từ đó kiến nghị thực hiện các biện pháp phòng ngừa, khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý trên mọi lĩnh vực, kể cả những vấn đề về quản lý kinh tế - xã hội để góp phần cảnh báo, phòng ngừa vi phạm.

Nghiên cứu, rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế, quy trình, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế giám sát thường xuyên; quy chế phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với tổ chức đảng cùng cấp và cấp ủy cấp dưới đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Tăng cường cảnh báo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra cấp dưới trong việc thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quy định, quyết định của Đảng.

Thường xuyên nắm chắc tình hình tổ chức đảng, đảng viên, nhất là những nơi có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ, mất vai trò lãnh đạo, có vấn đề phức tạp mới nảy sinh, vấn đề dư luận xã hội quan tâm; cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống có nhiều đơn, thư tố cáo, phản ánh. Chủ động, kịp thời kiểm tra các tổ chức đảng và đảng viên có vấn đề nổi cộm hoặc có dấu hiệu vi phạm; không để lọt vào cấp ủy và ngành Kiểm tra Đảng cán bộ suy thoái về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát thường xuyên gắn với trách nhiệm của cán bộ được phân công; bảo đảm nắm chắc tình hình; báo cáo kịp thời, đầy đủ kết quả nắm tình hình triển khai thực hiện chủ trương, chính sách, quy định của Đảng tại đơn vị được phân công theo dõi; báo cáo phải nêu rõ những nội dung, vấn đề cần cảnh báo, phòng ngừa và kiến nghị, đề xuất ủy ban kiểm tra, Thường trực ủy ban kiểm tra chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế và xử lý những vi phạm (nếu có).

Đẩy mạnh thực hiện tốt công tác tiếp công dân và tiếp nhận, phân loại, xử lý đúng quy định các đơn, thư để tiếp nhận thông tin kiến nghị, phản ánh của người dân; đa dạng các kênh thu thập, tiếp nhận thông tin phản ánh để sớm phát hiện các dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên.

Cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, các buổi hội nghị, sinh hoạt chuyên đề để trao đổi, phổ biến, tuyên truyền rộng rãi đến các tổ chức đảng và cán bộ đảng viên về các loại vi phạm điển hình, các bài học kinh nghiệm rút ra qua công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý đã được chỉ ra qua công tác kiểm tra, giám sát và các giải pháp khắc phục, phòng ngừa để giúp các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên nhận thức rõ những vi phạm cần tránh, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên.

Thời gian thực hiện và hoàn thành: Thực hiện thường xuyên; đánh giá kết quả lần một vào Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm; tổng kết, đánh giá vào tháng 12/2025.

2. Xây dựng, nâng tầm đội ngũ cán bộ, công chức ngành Kiểm tra Đảng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Tập trung tuyên truyền, quán triệt để đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra Đảng nhận thức đầy đủ, sâu sắc về yêu cầu, nhiệm vụ của Đảng và đất nước trong giai đoạn hiện nay, nhất là yêu cầu vai trò, sứ mệnh, phương thức lãnh đạo của Đảng để phát triển đất nước trong thời kỳ mới; từ đó mỗi cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra Đảng xác định rõ trách nhiệm, không ngừng học tập rèn luyện để "tự nâng mình lên" đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ (*thực hiện thường xuyên*).

Triển khai thực hiện nghiêm túc các kết luận của Trung ương về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp, xây dựng đội ngũ cán bộ cơ quan ủy ban kiểm tra có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới (*thực hiện thường xuyên và hoàn thành theo lộ trình của Trung ương, của Tỉnh ủy*).

Đăng ký đào tạo, bồi dưỡng hằng năm; tạo điều kiện cho cán bộ, công chức được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên

môn, nghiệp vụ, các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng nghiệp vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; đăng ký các lớp cập nhật kiến thức, chủ trương mới cho cán bộ ngành Kiểm tra Đảng theo kế hoạch của Trung ương và Tỉnh ủy (*thực hiện thường xuyên*).

Xây dựng và ban hành bộ tiêu chí đánh giá về phẩm chất đạo đức, năng lực công tác và tinh thần trách nhiệm, văn hóa ứng xử khi thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ làm công tác kiểm tra của Đảng (*thực hiện sau khi có văn bản của Trung ương, của tỉnh ban hành và hướng dẫn triển khai*).

Thực hiện đánh giá, kiểm điểm cán bộ, công chức định kỳ và xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp cán bộ, công chức kiểm tra có biểu hiện vi phạm, tiêu cực (*thực hiện thường xuyên*).

3. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động của ngành Kiểm tra Đảng

Triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu "giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu" trong ngành Kiểm tra Đảng, với các nội dung thực hiện cụ thể như sau:

(1) Tham gia rà soát, xây dựng các quy trình nghiệp vụ; ban hành các văn bản cụ thể hoá các quy định làm căn cứ để thực hiện nhiệm vụ của ngành kiểm tra tại đơn vị trên môi trường số.

(2) Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chuyển đổi số trong ngành Kiểm tra Đảng theo Kế hoạch của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, phù hợp với tình hình tại đơn vị.

(3) Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan: Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, đường truyền kết nối đồng bộ, vận hành thông suốt, an ninh, an toàn từ Trung ương đến cơ sở; nâng cấp, bổ sung thay thế trang thiết bị công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu kết nối, khai thác, sử dụng các phần mềm ứng dụng chuyển đổi số.

Triển khai ứng dụng thường xuyên, có hiệu quả các ứng dụng số (theo lộ trình) của Đề án chuyển đổi số của cơ quan Đảng và của ngành Kiểm tra Đảng.

(4) Thực hiện số hóa tài liệu hiện hành; số hóa thường xuyên và cập nhật đầy đủ, kịp thời văn bản, tài liệu vào hệ thống thông tin, tài liệu về công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo "đúng, đủ, sạch, sống".

Thời gian thực hiện và hoàn thành: Theo lộ trình của Trung ương, kế hoạch và hướng dẫn chuyển đổi số của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Định kỳ 6 tháng, hằng năm các TCCS Đảng báo cáo kết quả thực hiện (*kết hợp trong báo cáo định kỳ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng*) về Đảng ủy (qua Ủy ban kiểm tra Đảng ủy) để tổng hợp báo cáo Ủy ban kiểm

tra Tỉnh ủy.

2. Giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy theo dõi việc triển khai thực hiện và định kỳ, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- UBKT Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Đảng ủy,
- Các cơ quan TMGV Đảng ủy,
- Các đồng chí Ủy viên UBKT,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- Lưu VT, UBKT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Vũ Bá Phương